TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI CHÂU** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2017/HSST
Ngày: 01/12/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tùng
Các Hội thẩm nhân dân:
- Ông Hà Công Hợi; nghề nghiệp: Trưởng phòng Dân tộc huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.
- Ông Hà Văn Dậu; nghề nghiệp: Phó giám đốc Trung tâm y tế huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Hà Thế Anh
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Tới – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 36/2017/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Lò Văn Ph, sinh năm 1983, tại M, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm M, xã C, huyện M, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Thái; Trình độ học vấn: Lớp 09/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; con ông Lò Văn Th, sinh năm 1956 và bà Đinh Thị A, sinh năm 1965; bị cáo có vợ là Đinh Thị D, sinh năm 1976, bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2010.

Tiền sự: Không

Tiền án: Ngày 21/6/2016 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hòa Bình tuyên phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 02/01/2017 đã chấp hành xong án phạt tù và trở về địa phương theo Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 02/GCN ngày 02/01/2017 của Trại giam Thanh Xuân.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 07/9/2017 chuyển tạm giam ngày 16/9/2017. Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lò Văn Ph bị Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 07/9/2017 Lò Văn Ph điều khiển xe mô tô BKS 26H3-5724 đi từ bản T, xã X, huyện V, tỉnh Sơn La theo hướng Thủy điện Tr, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa đến xã V rồi tiếp tục điều khiển xe ra Đ, huyện M thì dừng nghỉ ăn cơm trưa. Sau khi ăn cơm xong, Lò Văn Ph điều khiển xe mô tô theo Quốc lộ 6 hướng Hà Nội – Sơn La để tìm mua ma túy. Khi đi đến khu vực rừng già thuộc địa phận xóm X, xã P, huyện M thì Lò Văn Ph gặp một người đàn ông dân tộc Mông, Lò Văn Ph dừng xe và hỏi mua ma túy với người đó nhưng không có. Lò Văn Ph đưa cho người đàn ông dân tộc Mông đó 200.000 đồng để đi mua ma túy hộ, người đó cầm tiền của Ph rồi điều khiển xe theo hướng Sơn La được khoảng 20 phút thì quay lại đưa cho Ph một gói nilon mầu đen bên trong có chứa ma túy. Lấy được ma túy, Ph đem ra sử dụng một ít, rồi chia thành 03 gói nhỏ và cất giấu vào túi quần bên trái đang mặc, sau đó điều khiển xe mô tô quay về, còn người đàn ông dân tộc Mông đó đi đâu Ph không biết. Khi đến xóm B, xã T, huyện M thì Ph vào nhà ông Bùi Văn Th để nghỉ ngơi. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, tại nhà của ông Bùi Văn Th, Lò Văn Ph bị phát hiện, bị bắt quả tang khi đang tàng trữ 01 gói nilon mầu đen, bên trong có 03 gói nhỏ, trong các gói nhỏ đều chứa chất bột mầu trắng. Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và đưa đối tượng về Công an huyện M để điều tra, giải quyết.

Tiến hành mở niêm phong và cân trọng lượng vật chứng thu được của Lò Văn Ph xác định: Tổng trọng lượng chất bột mầu trắng dạng cục trong 03 gói nilon có trọng lượng là 0,46 gam. Cơ quan điều tra đã lấy toàn bộ tang vật làm mẫu vật gửi giám định.

Tại kết luận giám định số 176/KLGĐ-CTA-PC54 ngày 13/9/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: 03 mẫu chất bột mầu trắng dạng cục trong phong bì ghi tên Lò Văn Ph gửi giám định có tổng trọng lượng là 0,46 gam là chất ma túy, loại Hêrôin

Tại bản cáo trạng số 37/VKS-HS ngày 13/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố Lò Văn Ph về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, hình phạt:

- Đề nghị Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật Hình sự và áp dụng những quy định mới có lợi cho bị cáo theo Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Lò Văn Ph từ 30 đến 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 07/9/2017.

Về hình phạt bổ sung: Với tích chất mức độ hành vi phạm tội và hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị xử lý như sau:

- Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu toàn bộ số ma túy thu được, sau khi giám định còn lại đã hoàn trả, để tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26 H3-5724 bị cáo Lò Văn Ph dùng làm phương tiện đi mua ma túy. Qua điều tra xác minh chiếc xe thuộc sở hữu hợp pháp của ông Đinh Công Th, khi cho bị cáo mượn ông Th không biết việc Ph sử dụng xe để đi mua túy nên đề nghị trả lại chủ sở hữu hợp pháp là ông Đinh Công Th.

Về vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông mà bị cáo Lò Văn Ph khai đã đi mua ma túy cho bị cáo ngày 07/9/2017, quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ đề nghị xử lý.

- Đối với ông Bùi Văn Th, khi Ph đến hỏi nghỉ nhờ, ông Th không biết Ph đang tang trữ ma túy nên không có căn cứ đề nghị xử lý.

- Áp dụng Điều 228 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng, như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu được và kết luận giám định cùng toàn bộ các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được Hội đồng xét xử xem xét thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra xác định được khoảng 11 giờ ngày 07/9/2017 tại khu vực rừng già thuộc địa phận xóm X, xã P, huyện M, Lò Văn Ph đã mua 01 gói ma túy với một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày khi đang nghỉ ở nhà ông Bùi Văn Th, tại xóm B, xã T, huyện M, Lò Văn Ph bị tổ công tác Công an huyện Mai Châu phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,46 gam Hêrôin. Kết quả điều tra xác định, mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy của Ph là để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý Nhà nước về chất ma túy, như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lò Văn Ph phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Xét tính chất vụ án và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị xã hội lên án. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma tuý đối với bản thân, gia đình và xã hội, trong khi Nhà nước và toàn thể xã hội đang tìm mọi biện pháp đẩy lùi tệ nạn ma tuý ra khỏi cộng đồng bởi tác hại rất lớn của nó, bị cáo biết rõ điều đó. Song vì cần có chất ma tuý để sử dụng cho bản thân nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm

tội. Năm 2013 bị cáo đã bị cưỡng chế đi cai nghiện bắt buộc theo quyết định số 1902 ngày 02/10/2013 của Ủy ban nhân dân huyện M, ngày 28/9/2014 chấp hành xong. Năm 2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hòa Bình xử phạt 12 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, đến 02/01/2017 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, tu dưỡng rèn luyện bản thân, tránh xa ma túy mà tái nghiện tiếp tục sử dụng ma túy dẫn đến phạm tội.

Từ những căn cứ trên, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với một mức án nghiêm khắc tương xứng tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng đã cân nhắc trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; bị cáo chưa được xóa án tích nên phải coi là tình tiết tăng nặng tái phạm, theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự. Đồng thời vận dụng các quy định có lợi cho bị cáo theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Tương ứng với khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt thấp hơn khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi và bổ sung năm 2009.

Về Tội danh, hình phạt, vật chứng, hình phạt bổ sung và về các vấn đề khác mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý nêu trên. Xét thấy có căn cứ cần xử lý giải quyết theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Án phí: Bị cáo Lò Văn Ph phải nộp án phí theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Ph phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1/ Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn Ph 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/09/2017.

2/ Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu để tiêu hủy số Hêrôin còn lại sau khi giám định, niêm phong trong 01 phong bì.

- Tuyên trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26 H3-5724 cho ông Đinh Công Thư.

Các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tình trạng đặc điểm các vật chứng được ghi trong biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 03/THA ngày 23/11/2017 giữa bên giao Công an huyện M, bên nhận Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

3/ Về án phí: Bị cáo Lò Văn Ph phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- Trại giam CA tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- Công an huyện MC;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- UBND xã C
- Người tham gia TT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Phạm Thanh Tùng